

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,854.97 -0.90%	317.99 +0.05%	129.32 +0.31%	52,182.74 +0.59%	69,468.11 +0.15%	24,626.89 -0.18%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Sức ép từ nhà Vĩn”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/06, VN-Index giảm -16.94 điểm (-0.9%) về mức 1854.97 điểm với 192 mã tăng, 134 mã giảm và 50 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 599.9 triệu cổ phiếu (+12.4%). Tổng giá trị giao dịch đạt 17.396 tỷ đồng, tương ứng tăng +7.9% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.02%), HNX-Index (+0.71%), UPCOM-Index (-0.78%), VN30 (+0.07%), VNMIID (-1.54%), VNSML (-0.76%), VNDIAMOND (-0.05%), VNFINLEAD (-1.15%), VNCOND (-0.06%), VNCONS (-0.94%).

Khối ngoại bán ròng -4.1 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: MBB (-225.91 tỷ), ACB (-141.79 tỷ), VNM (-110.89 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VCB (+303.01 tỷ), VIC (+216.24 tỷ), FPT (+191.39 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục chịu áp lực bán tại 1870 +/- điểm với sức ép lớn từ nhóm cổ phiếu họ Vĩn, trong đó ở phía ngược lại, nhóm Ngân hàng tiếp tục vai trò nâng đỡ điểm số. Tuy nhiên, với động lượng thị trường suy yếu, chỉ số có khả năng tiếp tục rung lắc ở phiên tới. Thị trường chờ đợi phiên đóng nến tháng và quý.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index vẫn có khả năng rớt từ vùng 1920 +/- điểm, nhưng cần đánh giá áp lực cung tại vùng đỉnh trước đó cũng như động lực mua lên ở thời điểm hiện tại chưa mang lại yếu tố tin cậy. Hiện tại độ rộng thị trường vẫn nghiêng về bên bán và chưa có tính lan tỏa, do vậy các vị thế lướt sóng cần kỹ lưỡng và thận trọng ở giai đoạn hiện tại.

Hỗ trợ trên khung ngày: 1750 - 1800 điểm.

Xu hướng trung hạn: Thị trường chờ đợi đóng nến tháng 6 vượt qua 1920 điểm tạo ra tâm lý tích cực, mang lại yếu tố dẫn dắt cho tuần đầu tháng 7. Tuy nhiên, động lượng của thị trường thông qua cổ phiếu trong các nhóm ngành chưa cho thấy tín hiệu tin cậy. Hiện tại, xu hướng trung hạn đang có xu hướng thiết lập mô hình đi ngang biên độ rộng (1600 - 1900 điểm), khi VN-Index đang có xu hướng tạo cấu trúc đỉnh bằng nhau.

Tâm lý thị trường chung có thể đi vào vùng khó khăn khá giống tháng 6/2024. Khi thị trường vận động không rõ ràng về mặt xu hướng.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: VN-Index chịu lực bán lớn từ nhóm nhà họ Vĩn, ảnh hưởng đến điểm số trong ngắn hạn trong khi xu hướng trung hạn đang tạo mô hình đi ngang, động lượng trên thị trường chưa có tín hiệu khởi sắc.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

- Kháng cự 2: 2084 - 2154
- Kháng cự 1: 1950 - 2018
- Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
- Hỗ trợ 2: 1500 +/-

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Động lực đẩy giá chỉ số thiếu hụt trong khi cung bán của nhóm nhà họ Vĩn gây nhiễu loạn điểm số thị trường chung. Hiện tại, nhóm ngành vẫn giữ được trạng thái tốt gồm Ngân hàng, Chứng khoán,...trong khi các nhóm ngành khác mang tính chất phân hóa cao. Do đó các giao dịch tập trung vào cơ hội cụ thể và lướt sóng ngắn đối với thị trường hồi phục.

Thị trường chuẩn bị đóng nến tháng 6 và nền quý 2, bước sang tháng 7 - tháng xuất hiện nhiều biến động về tin tức và kết quả kinh doanh Q2/2026. Nhà đầu tư giao dịch chọn lọc.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cổ phiếu GEX - Triển vọng tích cực nhưng lợi nhuận ngắn hạn gặp nhiều thách thức
- Báo cáo cổ phiếu HVH - Triển vọng lợi nhuận 2026 dự báo tích cực

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trọng thái
1	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.67%	70.40	-5.25%	Nắm giữ
2	HPG	05/06/2026	23.5 - 24	26.0	22.8	9.47%	23.65	0.64%	Nắm giữ
3	VIB	05/06/2026	16.1 - 16.4	17 - 18	15.5	7.69%	16.55	2.80%	Nắm giữ
4	VCK	10/06/2026	32.4 - 33	35.4	31.0	8.26%	33.40	1.21%	Nắm giữ
5	VNM	11/06/2026	58 - 59	63 - 66	56.0	10.26%	56.10	-4.27%	Nắm giữ
6	SZC	12/06/2026	22.5 - 23.5	26.0	21.0	13.04%	22.45	-4.06%	Nắm giữ
7	BID	18/06/2026	42 - 42.5	46 - 49	40.5	12.43%	42.40	0.95%	Nắm giữ
8	NKG	18/06/2026	12.3 - 12.5	14.7	11.5	18.55%	12.00	-2.44%	Nắm giữ
9	CTG	24/06/2026	33.5 - 34	36.5	32.0	8.15%	33.90	1.04%	Nắm giữ
10	HDB	24/06/2026	25 - 25.5	27 - 28	24.0	8.91%	25.80	1.57%	Nắm giữ
11	VPB	24/06/2026	26.2 - 26.7	28 - 30	25.0	9.64%	27.05	3.24%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Thương mại toàn cầu tăng trưởng bất chấp chiến tranh
- Mỹ "bắt tay" Iran, báo tin vui cho cả thế giới
- Lãnh đạo Fed cảnh báo lạm phát Mỹ ở mức quá cao

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Sân bay Long Thành sẽ hoàn thành, đưa vào sử dụng trong tháng 12/2026
- Nới dưng địa tín dụng, ngân hàng thêm lực tài trợ dự án trung và dài hạn
- Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 11,9% trong 6 tháng cuối năm

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 01/07/2026: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
- 02/07/2026: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
- 06/07/2026: Công bố số liệu kinh tế VN Quý II và 6 tháng

Chi số thị trường Việt Nam

Chỉ số thị trường Việt Nam	29/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,854.97	-0.90%	1.67%	-3.03%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,429.67	7.98%	-7.53%	-46.23%
HNX	317.99	0.05%	-2.11%	22.54%
HNX GTGD (Tỷ VND)	979.83	28.81%	7.08%	-41.75%
Upcom	129.32	0.31%	1.41%	2.48%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	359.85	-61.30%	-15.10%	-67.76%
P/E VNindex (x)	13.81	0.88%	2.22%	-2.95%
P/B VNindex (x)	2.13	0.95%	2.40%	-2.74%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LPB 3.21%	VIC -4.74%	LPB 13.96%	GVR -7.12%	SSB 17.97%	BSR -21.67%
2	VIB 2.48%	VHM -3.66%	VIB 9.21%	GAS -6.33%	ACB 16.57%	VRE -12.84%
3	BID 1.68%	VRE -2.67%	SSB 8.39%	BSR -4.31%	TPB 6.51%	PLX -11.31%
4	STB 1.63%	SAB -1.44%	VHM 7.42%	PLX -3.62%	LPB 6.01%	GVR -10.81%
5	HDB 1.57%	FPT -0.56%	VIC 5.69%	VPL -2.75%	VJC 4.91%	GAS -10.17%

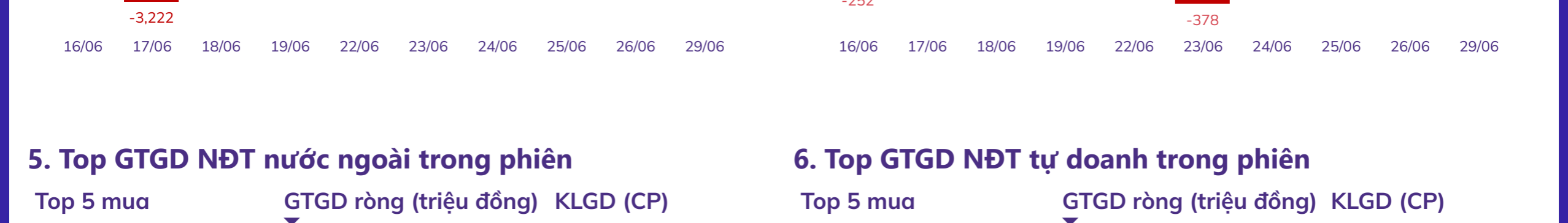
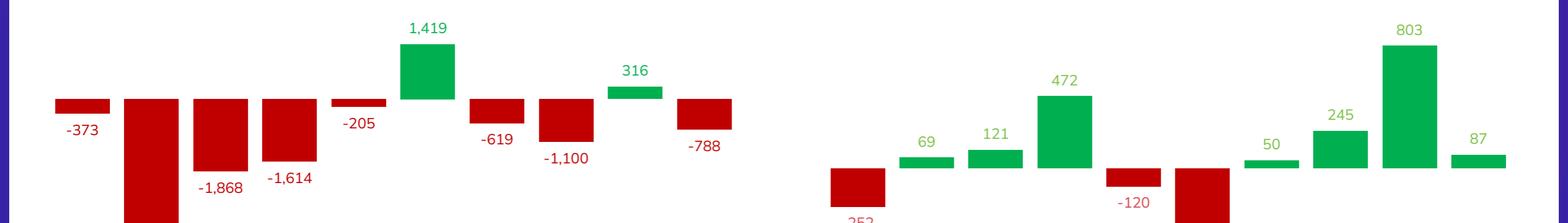
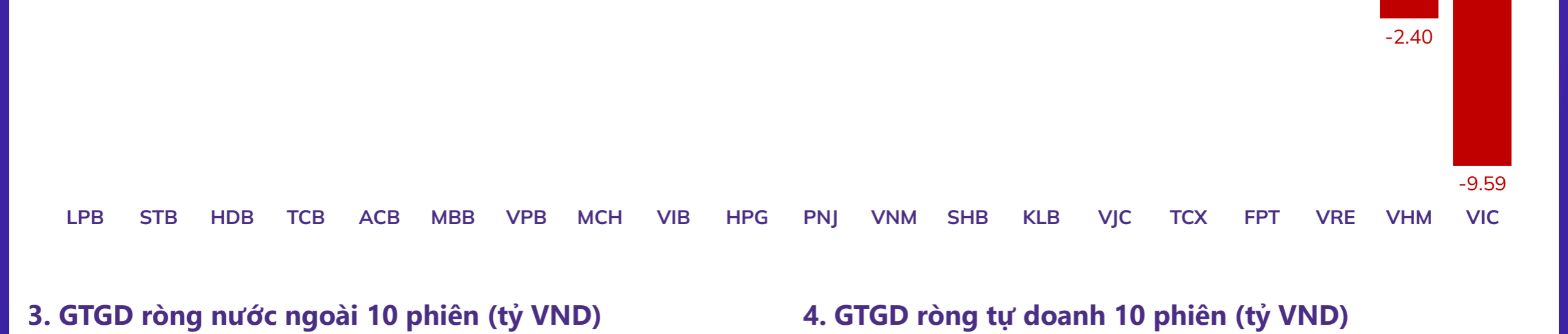
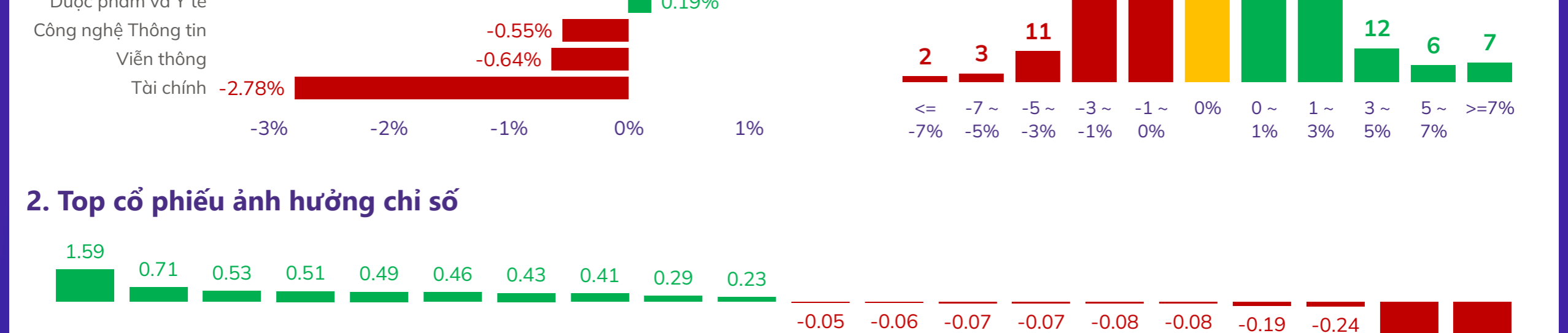
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCG 6.89%	STG -6.91%	KLB 11.22%	STG -19.30%	PC1 17.77%	STG -26.96%
2	SVC 6.27%	HNA -6.19%	NAB 6.91%	HNA -10.70%	CLB 15.55%	NVL -19.21%
3	HHV 4.04%	KLB -2.39%	POW 6.47%	KDH -5.87%	CTS 14.96%	DCM -17.18%
4	PGD 3.41%	ANV -1.59%	BMP 6.06%	PNJ -5.81%	VAB 10.78%	GEX -16.02%
5	PVD 3.32%	DBD -1.50%	VCG 5.81%	DXG -5.26%	MSB 10.73%	DXS -15.41%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LAF 6.99%	SPM -6.81%	LAF 27.22%	FDC -18.83%	CLW 37.37%	TCO -27.92%
2	ASP 6.96%	PTL -5.95%	ASP 22.05%	VPG -10.38%	LAF 32.54%	CRC -26.92%
3	VDP 5.28%	ADG -5.17%	TVS 10.23%	QCG -9.40%	ASP 20.24%	VPG -26.00%
4	FCN 5.13%	VNG -4.62%	CLW 9.26%	CIG -9.27%	PET 17.20%	HRC -25.46%
5	HRC 4.74%	YEG -3.93%	VDP 9.06%	IMP -9.12%	BTT 13.53%	FDC -22.65%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	29/06/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,626.89	-0.18%	-1.44%	0.93%	
Dow Jones	52,182.74	0.59%	1.20%	5.36%	
FTSE 100	10,484.22	-0.23%	1.17%	1.55%	
Nikkei 225	69,468.11	0.15%	-2.50%	14.73%	
S&P 500	7,440.43	1.18%	-0.80%	0.43%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,300.00	-0.08%	-0.11%	-0.22%	
USD/JPY	161.73	-0.04%	0.22%	1.83%	
GBP/USD	1.32	0.00%	0.00%	-1.49%	
EUR/USD	1.14	0.00%	-0.87%	-2.56%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	73.91	1.80%	-8.29%	-33.58%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.18	-3.05%	-0.63%	2.25%
Than	USD/T	143.20	-0.24%	-0.42%	8.73%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	618.00	0.08%	-1.98%	5.46%
Quặng sắt	USD/T	100.26	-0.07%	-0.87%	-9.49%
Thép	CNY/T	3,056.00	-0.26%	-0.91%	-4.20%
Đồng	USD/Lbs	6.10	-0.65%	-3.63%	-1.13%
Bạc	USD/t.oz	58.27	-0.87%	-10.22%	-20.90%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,176.00	-1.51%	-1.60%	3.61%
Vàng	USD/t.oz	4,016.32	-1.73%	-3.26%	-10.52%
Nông nghiệp					
Đường	USD/Lbs	14.80	2.00%	4.67%	-1.40%
Cà phê	USD/Lbs	277.95	1.74%	4.56%	2.89%
Lợn hơi	USD/Lbs	93.90	1.04%	-1.19%	-4.91%
Cao su	USD Cents / Kg	208.60	-1.04%	-8.59%	-9.93%
Lúa mì	USD/Bu	569.50	-1.51%	-5.98%	-14.30%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 29/06/2026



Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	83,111	1,163,452	MBB	-61,311	2,112,000
VCB	56,711	913,842	FPT	-73,000	-1,010,000
HPG	39,224	1,061,120	VIC	-80,000	-359,600
PVD	36,908	1,171,100	VHM	-100,000	2,200,000
HDB	26,461	1,30,570			

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	154,400	3,350,400	HHV	-26,500	-2,335,000
FPT	67,800	959,400	KBC	-10,000	1,000,000
ACB	44,647	1,171,448	MBB	-15,940	-637,260
VIC	29,267	132,200	TCB	-19,150	-567,400
VPB	27,025	1,000,139	VIB	-29,800	-1,807,400

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Ngy Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình
Được vinh danh
Công ty cung cấp
Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026

BEST SECURITIES SERVICE
Do FinanceAsia bình chọn

BEST SECURITIES SERVICE

Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây